

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 27/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trương Ngọc Nhân, ông Nguyễn Thanh Toàn

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà án Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: bà Cao Thị Mỹ Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 02/4/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST- HS, ngày 12/4/2021, đối với bị cáo:

Đinh Xuân V; sinh ngày: 10/3/198* tại: xã T, huyện M, Quảng Bình; thường trú: thôn B, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: không học; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân V (đã chết) và bà Đinh Thị P, sinh năm 1960; vợ: Hồ Thị T, sinh năm 1989 và có 02 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: không; tiền án: ngày 30/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ. Chấp hành án xong ngày 17/12/2020. Chưa được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/2/2021; có mặt.

- bị hại: anh Nguyễn Văn C; sinh năm: 1991; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Cao Văn Đ; sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh Đinh Chiến T; sinh năm: 1984; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.
2. Anh Đinh Ngọc T; sinh năm: 1992; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.
3. Anh Cao Đình L; sinh năm: 1999; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Đinh Xuân V chở Cao Văn Đ đi chơi đám cưới về. Trên đường đi về V nói với Đ “hôm bữa anh thấy trong nhà bà Bài ở thôn Bình Minh có con chim hình như của thằng C hót hay lắm, anh em mình quay lại xem lấy được thì bán kiếm ít tiền uống cà phê” Đ trả lời “đi thì đi” và Đ điều khiển xe mô tô chở V đến nhà bà Bài, khi đi đến đoạn Cầu Treo ở thôn Bình Minh gần sát nhà bà Bài thì V bảo Đ dừng xe lại, Đ dừng xe đứng ngoài đường còn V đi vào nhà bà Bài thì thấy nhà bà Bài tắt điện, không có ai ở nhà và nhìn thấy tại nhà bếp của bà Bài có 02 lồng chim bên trong có 02 con chim Khướu đang để dưới nền nhà. Thấy vậy V đi vào nhà bếp xách 02 lồng chim có 02 con chim và đi ra bằng lối cửa sau. V xách lồng chim ra vị trí Đ đang đứng thì Đ hỏi “mấy con vậy anh”, V bảo “02 con”. V mở cửa lồng chim Khướu đen và cho Khướu đen vào lồng Khướu bạc má rồi đóng cửa lồng lại. Đ điều khiển xe chở V ngồi phía sau cầm chiếc lồng không, lồng có 02 con chim bỏ phía trước xe, đi được một đoạn thì V vút lồng không có chim đang cầm trên tay xuống ven đường và nói với Đ “đi lên Dân Hóa để bán chim”. Đ tiếp tục điều khiển xe chở V đi lên Dân Hóa, đến đoạn ngã ba thôn Đa Năng, xã Hóa Hợp thì Đ kêu lạnh nên V điều khiển xe đi tiếp. V điều khiển xe đến đoạn gần Cầu treo, xã Dân Hóa để bán 02 con chim nhưng không bán được nên cả hai quay về. Trên đường về đến đoạn đường quốc lộ 12A thuộc bản Ka Định, xã Dân Hóa thì một con chim Khướu đen bay đi mất, còn Khướu bạc má ở trong lồng. Thấy vậy, V lấy tay bắt Khướu bạc má bỏ vào tay áo của V và buộc lại, còn Đ lấy lồng chim vút lại ven đường, sau đó cả 2 đi về nhà V, V bắt con chim bỏ vào rổ tre và buộc kín lại rồi cùng Đ đi ngủ. Sáng ngày 29/12/2020, V bảo Đ mang con chim về nhà bỏ vào lồng. Đến ngày 02/01/2021, V đến nhà Đ và cùng Đ mang chim đến chợ Trung Hóa bán nhưng không bán được nên V mang chim về treo ở nhà bếp. Khoảng 14h ngày 04/01/2021, V đưa chim sang nhà mẹ đẻ là Đinh Thị P (lúc đó không có bà P ở nhà), một lúc sau thì V bị Công an triệu tập đến làm việc. Đinh Xuân V tự nguyện giao nộp 01 con chim lông màu đen, má màu bạc, con chim được để trong lồng làm bằng kim loại, hình trụ, đường kính 35 cm, cao 50 cm, có vải đen trùm lên lồng (chiếc lồng của Cao Văn Đ sử dụng để nhốt chim). Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tiến hành truy tìm vật chứng theo lời khai của

Đinh Xuân V và Cao Văn Đ, thu giữ 01 lồng chim bằng Inox, hình trụ tròn, cao 80cm, đường kính 40cm, còn 01 chiếc lồng quá trình truy tìm không thu được .

Tại bản kết luận giám định số 24 ngày 13/01/2021 của Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng kết luận:

1. Đối tượng là mẫu vật 01 con chim lông màu đen, má màu bạc được để trong lồng.

- tên loài: Khướu bạc má.
- tên gọi khác: Khướu bách thanh.
- thuộc lớp: chim.
- trọng lượng: 0,15kg.
- tình trạng: đang còn sống, hoạt động linh hoạt, quen với sự hiện diện của con người vì được nuôi nhốt lâu ngày.

- nhóm, loài và tình trạng bảo tồn: là động vật rừng thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB theo quy định tại Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp.

2. Đối với đối tượng giám định là 4 ảnh chụp hình con chim màu đen.

- tên loài: Khướu mun.
- tên gọi khác: Khướu Ô lơ.
- thuộc lớp: chim.
- trọng lượng: không có cơ sở để xác định.
- tình trạng: 04 ảnh in trên cỡ giấy A4 chụp hình con chim màu đen có chữ ký của bị hại và điều tra viên thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa..

- nhóm, loài và tình trạng bảo tồn: Là động vật rừng thuộc loài nguy cấp , quý, hiếm nhóm IIB theo quy định tại Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận:

- 01 con chim Khướu bạc má tại thời điểm trộm cắp trị giá là: 300.000 đồng.
- 01 con chim Khướu mun tại thời điểm trộm cắp trị giá là: 300.000 đồng.
- 02 lồng chim làm bằng inox, hình trụ tròn, cao 80cm, đường kính 40cm tại thời điểm trộm cắp trị giá là: 700.000 đồng. Tổng cộng 1.300.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 con chim lông màu đen, má màu bạc. Con chim được để trong lồng được làm bằng kim loại, hình trụ, đường kính 35 cm, cao 50 cm, có vải đen trùm lên lồng. Tình trạng sức khỏe của con chim bình thường.

- 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu trắng, biển kiểm soát: 73C1 – 115.91 xe đã qua sử dụng.

- 01 lồng chim bằng Inox, hình trụ tròn, cao 80cm, đường kính 40cm.

Xử lý vật chứng: ngày 12/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã quyết định xử lý vật chứng bằng biện pháp thả 01 con chim lông màu đen, má màu bạc về môi trường tự nhiên.

Về trách nhiệm dân sự: ngày 15/3/2021, các bên tiến hành thỏa thuận dân sự, thống nhất: bị cáo Đinh Xuân V và người có nghĩa vụ liên quan Cao Văn Đ phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn C số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo Đinh Xuân V đã bồi thường 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đinh Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 12/CT-VKSMH ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đinh Xuân V về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố Đinh Xuân V phạm tội “trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Viên từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; về xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Viên: 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu trắng, biển kiểm soát 73C1-115.91 xe đã qua sử dụng; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 lồng chim bằng Inox, hình trụ tròn, cao 80cm, đường kính 40cm và 01 cái lồng được làm bằng kim loại, hình trụ, đường kính 35 cm, cao 50 cm, có vải đen trùm lên lồng; về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo V và anh Cao Văn Đ phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 2.000.000 đ, bị cáo V đã bồi thường 1.000.000 đ; bị cáo V và anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- bị cáo Đinh Xuân V trình bày: đồng ý cùng với anh Đồng tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 1.000.000 đ. Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, chăm sóc con nhỏ và mẹ già.

- anh Cao Văn Đ: tại biên bản thỏa thuận ngày 15/3/2021, anh Đ và anh V đã đồng ý bồi thường cho anh C số tiền 2.000.000 đ, mỗi người 1.000.000 đ, anh V đã bồi thường số tiền 1.000.000 đ, còn anh Đ chưa có tiền nên chưa bồi thường, đồng ý cùng với anh Đinh Xuân V tiếp tục bồi thường cho anh C số tiền 1.000.000 đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị hại, người làm chứng phiên tòa nhưng tại phiên tòa vắng mặt, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử cũng không gây trở ngại cho việc giải quyết bồi thường thiệt hại do trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại nhà anh Nguyễn Văn C ở thôn Bình Minh, xã Trung Hóa, Huyện Minh Hóa, Đình Xuân V cùng Cao Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm 02 con chim Khướu để trong 02 lồng sắt với tổng trị giá 1.300.000 đồng của anh Nguyễn Văn C.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đình Xuân V phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố bị cáo Đình Xuân V về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo có hành vi lén lút đối với chủ sở hữu tài sản, lợi dụng sơ hở của họ để thực hiện với lỗi có ý chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án.

Tình tiết tăng nặng: không

Tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên: đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét; chấp nhận đề nghị về nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí.

[6]. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Viên ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Đinh Xuân V: 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu trắng, biển kiểm soát 73C1-115.91 xe đã qua sử dụng; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 lồng chim bằng Inox, hình trụ tròn, cao 80cm, đường kính 40cm và 01 cái lồng được làm bằng kim loại, hình trụ, đường kính 35 cm, cao 50 cm, có vải đen trùm lên lồng.

Việc thả 01 con chim lông màu đen, má màu bạc về môi trường tự nhiên cho của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Đinh Xuân V; nơi cư trú: thôn Bình Minh 1, xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, anh Cao Văn Đ; nơi cư trú: thôn Bình Minh, xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền: 2.000.000 đ. Bị cáo Đinh Xuân V đã bồi thường 1.000.000 đ.

[9]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo là lao động chính, đang nuôi con nhỏ và mẹ già nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Trong vụ án này còn có Cao Văn Đ là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Đinh Xuân V, tuy nhiên trị giá tài sản trộm cắp chưa đủ 2.000.000 đồng, Cao Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự vì vậy hành vi của Cao Văn Đ chưa cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã chuyển xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng đối với Cao Văn Đ.

Đối với Cao Văn C là bị hại trong vụ án, tuy nhiên có hành vi nuôi nhốt động vật rừng thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB theo quy định tại Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã chuyển xử lý hành chính theo quy định.

[11]. Về án phí: bị cáo Đinh Xuân V, anh Cao Văn Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Xuân Viên phạm tội: “trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân V 09 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đinh Xuân V không quá thời hạn tù khi tuyên án cho đến khi bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Đinh Xuân V, nơi cư trú: thôn Bình Minh 1, xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình và anh Cao Văn Đ, nơi cư trú: thôn Bình Minh, xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền: 2.000.000 đ (hai triệu đồng). Bị cáo Đinh Xuân V đã bồi thường 1.000.000 đ (một triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong án, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Đinh Xuân V: 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu trắng, biển kiểm soát 73C1-115.91 xe đã qua sử dụng; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 lồng chim bằng Inox, hình trụ tròn, cao 80cm, đường kính 40cm và 01 cái lồng được làm bằng kim loại, hình trụ, đường kính 35 cm, cao 50 cm, có vải đen trùm lên lồng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/4/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Đinh Xuân V phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ án phí dân sự sơ thẩm, anh Cao Văn Đ phải chịu 300.000 đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, anh Cao Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2021), anh Nguyễn Văn C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

